

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HNGĐ-ST

Ngày 16 - 4 - 2021

Về việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Nguyễn Xuân Đại

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Luyện

Bà Lê Thị Sử

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hường- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Tiến Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2021/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXX- ST ngày 15/3/2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 1, xã G, huyện Đ, tỉnh N. Có mặt

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Viết Ch, sinh năm 1974

Địa chỉ: Xóm 1, xã G, huyện Đ, tỉnh N. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Trong Đơn xin ly hôn và bản tự khai ngày 02 tháng 02 năm 2021 của nguyên đơn chị Bùi Thị Đ trình bày:* Chị Đ và anh Nguyễn Viết Ch lấy nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G và ngày 25/7/2007, thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường. Đến năm 2006 thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng do tính tình không hợp nhau , anh Ch sau khi đi nước ngoài về không chăm lo hạnh phúc gia đình và vợ chồng đã sống ly thân từ đó cho đến nay, hiện nay

không thể hàn gắn được, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc nên chị làm đơn yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Viết Ch

- Về con chung: Chị Đ và anh Nguyễn Viết Ch có 01 con chung là Nguyễn Viết B, sinh ngày 24/9/2008, hiện nay con chung đang ở với anh Ch và ông bà nội tại xóm B, xã G, huyện Đ, tỉnh N. Nay ly hôn chị Ch có nguyện vọng giao con chung cho anh Ch nuôi dưỡng và giáo dục

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung và không cho ai vay và vay nợ của tổ chức, cá nhân nào cả, chị Đ cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hoà giải hợp lệ cho anh Nguyễn Viết Ch nhưng anh Ch đều vắng mặt không có lý do. Do đó tại hồ sơ vụ án không có bản tự khai của anh Nguyễn Viết Ch vụ án không tiến hành hoà giải được. Chị Đ vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh Ch nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa:*

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán và chấp hành pháp luật những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm nghị án là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Tuyên xử:

+ Về hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Đ được ly hôn với anh Nguyễn Viết Ch

+ Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Viết Ch trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên là : Nguyễn Viết B, sinh ngày 24/9/2008 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Bùi Thị Đ.

+ Về án phí: Nguyên đơn chị Bùi Thị Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Bùi Thị Đ yêu cầu giải quyết về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo quy định tại khoản 5 điều 28 và khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự do vậy Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

Các đương sự đã được triệu tập hợp lệ, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn Nguyễn Viết Ch vắng mặt không rõ lý do, theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn Nguyễn Viết Ch.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Đ và anh Nguyễn Viết Ch kết hôn vào ngày 25/7/2007, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện Đ, tỉnh N. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy vợ chồng chị Đ và anh Ch thời gian đầu kết hôn chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó do mâu thuẫn vợ chồng do tình tình không hợp, cả hai bên không có trách nhiệm với cuộc sống gia đình, hiện tại chị Đ và anh Ch đã sống ly thân một thời gian dài, nguyện vọng chị Đ mong muốn được ly hôn với anh Ch để tạo lập cuộc sống mới.

Theo công văn số 36/BC- UBND ngày 12/4/2021 của Ủy ban nhân dân xã Giang Sơn Tây cung cấp: nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đ và anh Ch là do vợ chồng không hiểu nhau, dẫn đến va chạm trong cuộc sống, hiện tại vợ chồng đã sống ly thân, chị Đ đã về bên ngoại sinh sống tại xã Giang Sơn Đ, còn anh Ch vào miền nam làm ăn. Hiện tại Chị Đ có 02 con riêng cháu Bùi Thị X, sinh năm 2017 và cháu Bùi Công A sinh năm 2020. Việc giao con chung Nguyễn Viết B cho vợ hay chồng nuôi dưỡng thì UBND xã không có ý kiến.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Đ và anh Ch thời gian đã kéo dài, cuộc sống gia đình không có hạnh phúc, đời sống chung vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị Đ được ly hôn với anh Ch là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng chị Đ và anh Ch có 01 người con chung tên là Nguyễn Viết B, sinh ngày 24/9/2008. Nay ly hôn, xét điều kiện và khả năng chăm sóc con chung mỗi bên. Do hiện tại con chung đang sống với anh Ch nên giao con chung cho anh Ch nuôi dưỡng, giáo dục thì ổn định và đảm bảo quyền lợi cho con chung tốt hơn, vì vậy cần giao con chung cho anh Ch nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung, do hiện nay anh Ch chưa có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Đ cho nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Đ cho đến khi có yêu cầu.

[4]. Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Bùi Thị Đ không yêu cầu giải quyết. Nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ vào điều 147, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa

14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc chị Bùi Thị Đ phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân gia đình và khoản 1 Điều 28; Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị Đ được ly hôn với anh Nguyễn Viết Ch

2. *Về con chung:* Chị Bùi Thị Đ và anh Nguyễn Viết Ch có 01 người con chung Nguyễn Viết B, sinh ngày 24/9/2008. Nay ly hôn: Giao cho anh Nguyễn Viết Ch trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Viết B, sinh ngày 24/9/2008 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Bùi Thị Đ cho đến khi có yêu cầu.

Chị Bùi Thị Đ có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

3. *Về tài sản và các khoản nợ:* Đương sự không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

4. *Về án phí:* Chị Bùi Thị Đ phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp theo biên lai số 0005840 ngày 07/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Chị Bùi Thị Đ đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Các đương sự;
- UBND xã Giang Sơn Tây;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**NGUYỄN XUÂN ĐẠI**



